TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-DS	Mỏ Cày Nam, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST- DS ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Trương Minh Sử N, sinh năm 1980; Trú tại: Ấp Phú L Thượng, xã An Đ, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Lê Thị L, sinh năm 1963; Trú tại: Ấp Phú Lợi H, xã An Đ, huyện Mỏ Cày N, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho anh Trương Minh Sử N số tiền vay 60.000.000 đồng và tiền lãi 11.288.000 đồng, tổng cộng 71.288.000 (bảy mươi mốt triệu hai trăm tám mươi tám ngàn) đồng. Thời hạn trả khi quyết định công nhận sự thoả thuận của các bên đương sự có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của anh N, nếu bà L chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí dân sự sơ thẩm: 61.782.000, bà L chịu, nhưng do bà L thuộc diện người cao tuổi, nên được miễn nộp. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho anh N 1.782.000 đồng theo biên lai thu số 0008378 ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân MCN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký